

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: Pháp văn chuyên ngành Sư phạm Sinh học (French for Students of Biology Education)

- Mã số học phần: SG428
- Số tín chỉ học phần: 2 tín chỉ
- Số tiết học phần: 30 tiết lý thuyết

2. Đơn vị phụ trách học phần:

- Bộ môn: Sư phạm Sinh học
- Khoa: Sư phạm

3. Điều kiện:

- Điều kiện tiên quyết: FL003

4. Mục tiêu của học phần:

Mục tiêu	Nội dung mục tiêu	CĐR CTĐT
4.1	- Có kiến thức cơ bản và chuyên sâu về các lĩnh vực Sinh học bằng tiếng Pháp, có thể vận dụng trong nghiên cứu và giảng dạy Sinh học. - Vận dụng vốn từ ngữ tiếng Pháp đã được học để mở rộng kiến thức về các môn chuyên ngành khác thuộc lĩnh vực Sinh học.	2.1.3.a,b,c
4.2	- Chủ động tự học để cập nhật vốn từ vựng tiếng Pháp chuyên môn.	2.2.1 a
4.3	- Đọc và hiểu được các tài liệu chuyên môn bằng tiếng Pháp. - Ứng dụng được công nghệ thông tin trong việc tìm tư liệu tiếng Pháp phục vụ giảng dạy Sinh học. - Kỹ năng làm việc nhóm và thuyết trình.	2.2.2 a,b
4.4	- Tôn trọng nội quy học tập. - Có tinh thần học hỏi, có trách nhiệm với nghề giáo, biết đầu tư nâng cao trình độ và đổi mới phương pháp dạy học tích cực.	2.3 a,b

5. Chuẩn đầu ra của học phần:

CĐR HP	Nội dung chuẩn đầu ra	Mục tiêu	CĐR CTĐT
	Kiến thức		
CO1	Có kiến thức cơ bản về các lĩnh vực Sinh học bằng tiếng Pháp.	4.1	2.1.3 a
CO2	Có khả năng tìm hiểu chuyên sâu các nguồn tư liệu tiếng Pháp, phục vụ nghiên cứu khoa học.	4.1	2.1.3 b
CO3	Vận dụng được nguyên tắc tra cứu, đọc, hiểu để tự phát triển kiến thức các chuyên ngành khác.	4.1	2.1.3 c
	Kỹ năng		
CO4	Chủ động tự học để làm giàu kỹ năng sử dụng tiếng Pháp phục vụ trong giảng dạy.	4.2	2.2.1 a
CO5	Đọc và hiểu được các tài liệu về chuyên môn Sinh học bằng tiếng Pháp trên sách báo, máy tính và các phương	4.3	2.2.2 a

CĐR HP	Nội dung chuẩn đầu ra	Mục tiêu	CĐR CTĐT
	Kiến thức		
	tiện truyền thông.		
CO6	Biết sử dụng công nghệ thông tin để tìm tư liệu từ nguồn tiếng Pháp để bổ sung hình ảnh, video vào bài dạy power point.	4.3	2.2.2 a
CO7	Biết làm việc nhóm, phân công việc cụ thể và hợp tác với các thành viên khác của nhóm để hoàn thành nhiệm vụ học tập.	4.3	2.2.2 b
	Thái độ/Mức độ tự chủ và trách nhiệm		
CO8	Tôn trọng nội quy học tập (có mặt trên 70% số giờ trên lớp) và có ý thức hợp tác, làm việc nhóm trong các hoạt động học tập.	4.4	2.3a
CO9	Rèn luyện tính tự học và khả năng làm việc độc lập để nâng cao trình độ và kinh nghiệm chuyên môn.	4.4	2.3 b

6. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Nội dung học phần hướng đến mục tiêu giúp cho sinh viên biết được các thuật ngữ Sinh học bằng tiếng Pháp. Trên cơ sở kiến thức ngữ pháp đã học, sinh viên có thể đọc hiểu và dịch các tài liệu chuyên ngành Sinh tiếng Pháp sang tiếng Việt nhằm phục vụ việc học tập, làm luận văn tốt nghiệp và làm các đề tài nghiên cứu khoa học. Ngoài ra, biết vận dụng các thuật ngữ tiếng Pháp cũng có thể giúp sinh viên tìm được nguồn tài liệu về hình ảnh, video phong phú để bổ sung vào phương tiện giảng dạy. Ngoài ra, các kiến thức về ngôn ngữ, về văn hoá Pháp cũng được lồng ghép vào nội dung chương trình học.

7. Cấu trúc nội dung học phần:

7.1. Lý thuyết

	Nội dung	Số tiết	CĐR HP
	Se présenter	2	CO1 – CO3; CO6, CO7
	Présenter des collègues	4	CO1 – CO4; CO6, CO7
	Parler de son travail	4	CO1 – CO4; CO6, CO7
	Présenter son projet	4	CO1 – CO3; CO6, CO7
	Commenter des graphiques	4	CO1 - CO4; CO5 - CO7
	Rédiger un curriculum-vitae	4	CO1 - CO4; CO5 - CO7
	Vocabulaire des sciences et technologies	8	CO1- CO3; CO5, CO8, CO9

7.2. Thực hành: không

8. Phương pháp giảng dạy:

- Diễn giảng kết hợp vấn đáp

- Thảo luận đôi/ hay nhóm
- Hoạt động nhóm hợp tác

9. Nhiệm vụ của sinh viên:

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Tham dự tối thiểu 70% số tiết học
- Thực hiện đầy đủ các bài tập nhóm/bài tập và được đánh giá kết quả thực hiện.
- Tham dự kiểm tra giữa học kỳ.
- Tham dự thi kết thúc học phần.
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.

10. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên:

10.1. Cách đánh giá

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	CĐR HP
1	Điểm bài tập	Số bài tập đã làm/số bài được giao	30%	CO1; CO3
2	Điểm vận dụng (nhóm)	- Hoạt động nhóm - Báo cáo/thuyết minh/dịch bài báo/soạn bài dạy có sử dụng tư liệu từ nguồn tiếng Pháp - Vấn đáp	20%	CO4
3	Điểm thi kết thúc học phần	- Thi viết/trắc nghiệm (60 phút) - Tham dự đủ 80% tổng số tiết - Bắt buộc dự thi	50%	CO1; CO2; CO3.

10.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.
- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

11. Tài liệu học tập:

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
[1] Echo 2 - Méthode de français / J.Girardet & J. Pécheur. CLE International. 2008.	MOL 061006
[2] Pratique du français scientifique / Eurin Balmet S. & Henao de Legge M. Hachette, Paris. 1993.	NN. 004812
[3] La correspondance personnelle, administrative et commerciale / GRAND-CLEMENT MIKLES O. CLE International, Paris. 1995.	NN. 004807

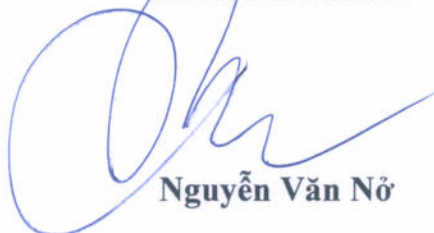
12. Hướng dẫn sinh viên tự học:

Tuần	Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
1	Bài 1		2	Ôn lại nội dung đã học Nghiên cứu bài 2 tài liệu [1] Làm bài tập về nhà
2	Bài 2		2	Ôn lại nội dung đã học Nghiên cứu bài 3 tài liệu [1]

Tuần	Nội dung	Lý thuyết (tiết)	Thực hành (tiết)	Nhiệm vụ của sinh viên
				Làm bài tập về nhà
3	Bài 3		2	Ôn lại nội dung đã học Nghiên cứu bài 4 tài liệu [1] Làm bài tập về nhà
4	Bài 4		2	Ôn lại nội dung đã học Nghiên cứu bài 5 tài liệu [1] Làm bài tập về nhà
5	Bài 5		2	Ôn lại nội dung đã học Nghiên cứu bài 6 tài liệu [1] Làm bài tập về nhà
6	Bài 6		2	Ôn lại nội dung đã học Nghiên cứu bài 7 tài liệu [1] Làm bài tập về nhà
7	Bài 7		2	Ôn lại nội dung đã học Nghiên cứu bài 8 tài liệu [1] Làm bài tập về nhà
8	Ôn tập		2	Ôn các bài đã học + chuẩn bị kiểm tra giữa kỳ
9	Bài 8		2	Ôn lại nội dung đã học Nghiên cứu bài 9 tài liệu [1] Làm bài tập về nhà
10	Bài 9		2	Ôn lại nội dung đã học Nghiên cứu bài 10 tài liệu [1] Làm bài tập về nhà
11	Bài 10		2	Ôn lại nội dung đã học Nghiên cứu bài 11 tài liệu [1] Làm bài tập về nhà
12	Bài 11		2	Ôn lại nội dung đã học Nghiên cứu bài 12 tài liệu [1] Làm bài tập về nhà
13	Bài 12		2	Ôn lại nội dung đã học Nghiên cứu bài 13 tài liệu [1] Làm bài tập về nhà
14	Ôn tập		2	Ôn các nội dung đã học chuẩn bị kiểm tra cuối kỳ
15	Ôn tập		2	Ôn các nội dung đã học chuẩn bị kiểm tra cuối kỳ

Cần Thơ, ngày 31 tháng 05 năm 2019

**TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA**



Nguyễn Văn Nở

TRƯỞNG BỘ MÔN



Đặng Minh Quân